

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓC MÔN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2022/HSST
Ngày: 18-4-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Quỳnh Trâm

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Tịnh Tâm

Bà Nguyễn Thị Kim Liên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nội Thị Hảo, thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn tham gia phiên tòa:

Bà Phạm Thị Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2022/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2022 và quyết định hoãn phiên tòa số 63/2022/HSST-QĐ ngày 07 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Ng C; sinh năm 1995 tại tỉnh Đồng Nai; Địa chỉ thường trú: tổ 9, ấp 3, xã Th, huyện Đ, tỉnh N; Nghề nghiệp: công nhân; Trình độ văn hoá (học vấn): 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ng Đ và bà T L; Tiền án: không; Tiền sự: không; Bị cáo hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Hóc Môn từ ngày 17/11/2021 cho đến nay (có mặt).

Bị hại: Ông Tr B; Sinh năm 1992; Địa chỉ: D21, ấp M, xã Đ, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 ngày 15/5/2021, Ng C và bà Ng Tr đến quán nhậu tại địa chỉ số 26/10D, ấp Xuân Thới Đông 1, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn để ăn uống. Sau đó, bà Tr điện thoại rủ ông Tr B đến cùng ăn uống. Trong quá trình ăn uống, C nói chuyện và cung ly bia với ông B nhưng ông B không trả lời cũng như không cung ly lại nên C bực tức đứng dậy đi về. Trên đường về, C gặp C (không rõ lai lịch) nên nảy sinh ý định đánh ông B, C nói với C chờ quay lại quán nhậu để lấy đồ, C đồng ý. Khi đến quán, C kêu C dừng xe cách quán khoảng 10m, còn C dùng tay phải lấy ly bia bằng thủy tinh mà C uống trước đó đánh một cái vào vùng mặt bên trái của ông B rồi bỏ chạy ra ngoài kêu C chờ đi về. Riêng ông B được đưa đi cấp cứu, đồng thời gia đình ông B trình báo đến Cơ quan công an xã Xuân Thới Đông. Đến ngày 17/11/2021, C ra đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung trên, đồng thời khai nhận việc C không biết C đến quán nhậu nhằm mục đích gây thương tích cho ông B. Riêng ly bia C dùng phạm tội, sau khi sự việc xảy ra, nhân viên quán nhậu đã dọn dẹp nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Theo bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 541/TGT.21 ngày 18/6/2021 của Trung tâm Pháp y Thành phố Hồ Chí Minh kết luận thương tích của ông B:

- Chấn thương vùng đầu mặt trái gây rách đứt da, vỡ xương hàm, thành ngoài hốc mắt và cung gò má, xuất huyết dưới nhện thái dương trái đã được điều trị, hiện còn:

+ Bốn sẹo xung quanh vùng mắt trái kích thước 1,7x0,1cm; 1,2x0,1cm; 2,5x0,1cm và 0,5x0,1cm.

+ Hình ảnh gãy xương trên phim chụp cắt lớp vi tính

+ Tình trạng ổn định

Có tỉ lệ 28%. Chấn thương trên do vật tày có cạnh phù hợp tác động hoặc do phần cơ thể tác động vào vật trên gây ra.

- Chấn thương vùng đầu mặt phải gây sây sát da, vỡ xương thái dương đã được điều trị, hiện không còn dấu vết thương tích bên ngoài, còn hình ảnh gãy xương trên phim chụp cắt lớp vi tính, tình trạng ổn định. Có tỉ lệ 08%. Chấn thương trên do vật tày tác động hoặc do phần cơ thể tác động vào vật trên gây ra.

Cộng lại hai tỉ lệ trên theo thông tư 22/2019/TT-BYT sẽ ra tỉ lệ 33,76% làm tròn số sẽ là 34%. Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 34%. Các chấn thương trên đều không gây nguy hiểm đến tính mạng đương sự. Thông tư 22/2019/TT-BYT không quy định về tính thẩm mỹ đối với trường hợp này, cố tật.

Về dân sự: ông B yêu cầu C bồi thường chi phí điều trị thương tật và tổn hại sức khỏe tinh thần số tiền 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng.

Bản cáo trạng số 48/CT-VKS-HS ngày 14/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Ng C về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, ông B vẫn giữ yêu cầu bị cáo C bồi thường số tiền 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng là bao gồm chi phí điều trị, tiền do bị mất thu nhập và tổn thất về tinh thần. Bị cáo C đồng ý bồi thường cho ông C số tiền trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo C đã nhận phạm tội “Cố ý gây thương tích”; thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Hành vi của bị cáo C có đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”; Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Ng C về tội “Cố ý gây thương tích”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, Điều 38, điểm s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo C từ 05 (năm) năm đến 06 (sáu) năm tù. Đối với C do không xác định nhân thân lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào rõ đề nghị xử lý sau.

Về phần dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo C về việc bồi thường dân sự.

Bị cáo C phải chịu án phí dân sự, án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo C nói lời sau cùng là đã ăn năn về hành vi phạm tội và xin được hưởng giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hóc Môn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo C khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo C phù hợp bản kết luận điều tra của Công an huyện Hóc Môn, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử nhận thấy có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo C đã có hành vi dùng ly bia thủy tinh đánh vào vùng mặt của ông B gây thương tích với tỷ lệ

thương tật là 34%.

Bị cáo C biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo C đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác; ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương và gây dư luận xấu trong nhân dân. Do đó, cần có một mức án nghiêm khắc đủ để giáo dục bị cáo C và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng: không có

Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đầu thú, phạm tội lần đầu nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Đối với C do không xác định nhân thân lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào rõ đề nghị xử lý sau.

[5] Về phần dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của các bị cáo về việc bồi thường dân sự.

[6] Về án phí: bị cáo C phải chịu án phí dân sự, án phí hình sự sơ thẩm theo quy định

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Ng C phạm tội “Cố ý gây thương tích”

- Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134; Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Ng C 05 (năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/11/2021

- Căn cứ khoản 1 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự

Tiếp tục tạm giam bị cáo Ng C 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

- Căn cứ Điều 585 Bộ luật dân sự:

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Ng C bồi thường cho ông Tr B số tiền là 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng, thi hành 01 lần ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, nếu bị cáo Ng C chưa thi hành khoản tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải chịu thêm tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Bị cáo Ng C chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.500.000 (một triệu năm trăm ngàn) đồng, thi hành tại chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Bị cáo Ng C chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng. Thi hành tại chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Căn cứ Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Sở tư pháp TP.HCM
- VKSND H.HM;
- Chi Cục THADS H.HM;
- Công an H.HM
- UBND xã Thang Sơn, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai
- Bị cáo, những người tham gia tố tụng;
- Lưu: VP, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Ngọc Quỳnh Trâm

-